

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Số: /QĐ-BTC

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Thể lệ Cuộc thi Nghiên cứu - Sáng tạo, kết nối học sinh, sinh viên với giảng viên, nhà khoa học, doanh nghiệp công nghệ năm 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội (Sáng tạo trẻ Hà Nội 2026)

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC CUỘC THI “SÁNG TẠO TRẺ HÀ NỘI”

Căn cứ Kế hoạch số 353/KH-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc tổ chức Cuộc thi Nghiên cứu - Sáng tạo, kết nối học sinh, sinh viên với giảng viên, nhà khoa học, doanh nghiệp công nghệ năm 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội (Sáng tạo trẻ Hà Nội 2026);

Căn cứ Quyết định số 1855/QĐ-SKH&CN ngày 24/9/2026 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội về việc thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi Nghiên cứu - Sáng tạo, kết nối học sinh, sinh viên với giảng viên, nhà khoa học, doanh nghiệp công nghệ năm 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đổi mới sáng tạo và Sở hữu trí tuệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Cuộc thi “Nghiên cứu - Sáng tạo, kết nối học sinh, sinh viên với giảng viên, nhà khoa học, doanh nghiệp công nghệ năm 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội (Sáng tạo trẻ Hà Nội 2026)”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Tổ chức và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND Thành phố (để b/cáo);
- Sở KH&CN: Ban Giám đốc và các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, BTC.

**TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**

**Cù Ngọc Trang
GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

THẺ LỆ

Cuộc thi Nghiên cứu - Sáng tạo, kết nối học sinh, sinh viên với giảng viên, nhà khoa học, doanh nghiệp công nghệ năm 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội (Sáng tạo trẻ Hà Nội 2026)

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTC ngày / /2026 của Trưởng Ban Tổ chức
Cuộc thi Sáng tạo trẻ Hà Nội 2026)*

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Cuộc thi Nghiên cứu - Sáng tạo, kết nối học sinh, sinh viên với giảng viên, nhà khoa học, doanh nghiệp công nghệ năm 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội (Sáng tạo trẻ Hà Nội 2026) được tổ chức nhằm khơi dậy, lan tỏa tinh thần nghiên cứu, sáng tạo và đổi mới sáng tạo trong thế hệ trẻ Thủ đô; tạo môi trường để học sinh, sinh viên phát huy tư duy sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ để giải quyết các vấn đề thực tiễn của đời sống và phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

Cuộc thi tạo không gian kết nối học sinh, sinh viên với giảng viên, nhà khoa học, chuyên gia, doanh nghiệp và các tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo; phát hiện, lựa chọn các ý tưởng, giải pháp, mô hình, sản phẩm có tiềm năng để tư vấn, hoàn thiện, thử nghiệm và phát triển. Qua đó, góp phần hình thành hệ sinh thái sáng tạo trẻ, tăng cường sự tham gia của thế hệ trẻ vào hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Thủ đô.

Điều 2. Cơ quan tổ chức Cuộc thi

1. Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Cơ quan, đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tài chính; Công ty Cổ phần Trung tâm Đổi mới sáng tạo Hà Nội; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội; Thành Đoàn Hà Nội; Cơ quan Báo và Phát thanh, Truyền hình Hà Nội; Đại học Quốc gia Hà Nội; Đại học Bách khoa Hà Nội; các học viện, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

Điều 3. Đối tượng đăng ký dự thi

1. Bảng A: Học sinh cấp trung học phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Bảng B: Sinh viên trình độ đại học, cao đẳng và người học trình độ trung cấp tại các học viện, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

3. Thí sinh tham gia theo hình thức cá nhân hoặc nhóm. Mỗi nhóm không quá 05 thành viên và cử 01 thành viên làm đại diện, chịu trách nhiệm phối hợp với cơ sở giáo dục đầu mối trong quá trình tham gia Cuộc thi. Các thành viên trong cùng nhóm phải thuộc cùng bảng dự thi.

4. Trường hợp nhóm có thành viên thuộc nhiều cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục của thành viên đại diện làm đầu mối giới thiệu hồ sơ và phối hợp với các cơ sở giáo dục có liên quan xác nhận tư cách thành viên. Tư cách thí sinh được xác định tại thời điểm nộp hồ sơ. Giảng viên, giảng viên, nhà khoa học, chuyên gia hướng dẫn, cố vấn không được tính là thành viên dự thi.

Điều 4. Lĩnh vực dự thi

1. Sản phẩm dự thi đăng ký theo 01 trong 04 lĩnh vực sau:

a) Công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và đô thị thông minh: các ý tưởng, giải pháp, mô hình, sản phẩm về trí tuệ nhân tạo, dữ liệu, phần mềm, Internet vạn vật, điện toán đám mây, chuỗi khối, an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu; chính quyền số, dịch vụ công số, giao thông, logistics, hạ tầng và quản trị đô thị thông minh và các nội dung liên quan.

b) Môi trường, sức khỏe, nông nghiệp công nghệ cao và công nghệ sinh học: các ý tưởng, giải pháp, mô hình, sản phẩm về quan trắc và xử lý môi trường; giảm phát thải, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng sạch, ứng phó với biến đổi khí hậu; y tế, chăm sóc sức khỏe, công nghệ y sinh; nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc và các nội dung liên quan.

c) Chế tạo, tự động hóa, vật liệu mới và sản xuất thông minh: các ý tưởng, giải pháp, mô hình, sản phẩm về cơ khí, điện, điện tử, cơ điện tử, robot, tự động hóa, cảm biến, hệ thống nhúng, in 3D, thiết bị thông minh, công nghệ sản xuất, vi mạch bán dẫn, vật liệu mới, vật liệu xanh và các nội dung liên quan.

d) Công nghiệp văn hóa số, du lịch thông minh, giáo dục và giải pháp vì cộng đồng: các ý tưởng, giải pháp, mô hình, sản phẩm về thiết kế sáng tạo, truyền thông số, số hóa và phát huy giá trị di sản, bảo tàng số, thực tế ảo, thực tế tăng cường, du lịch thông minh, ẩm thực, làng nghề, sản phẩm mang bản sắc Hà Nội; giáo dục, hỗ trợ học tập, nâng cao chất lượng sống, giải pháp phục vụ cộng đồng và các nội dung liên quan.

2. Sản phẩm dự thi có thể ở dạng ý tưởng, giải pháp, mô hình, sản phẩm mẫu hoặc sản phẩm đã thử nghiệm, ứng dụng; mức độ hoàn thiện được xem xét phù hợp với từng bảng dự thi. Đối với sản phẩm liên ngành, Ban Tổ chức có thể điều chỉnh lĩnh vực để bảo đảm phù hợp chuyên môn và bố trí giám khảo sau khi thông báo cho thí sinh.

3. Khuyến khích các sản phẩm hướng tới giải quyết vấn đề thực tiễn của Thủ đô, nhất là các bài toán lớn, công nghệ chiến lược và các lĩnh vực ưu tiên hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của Thành phố. Thí sinh có thể lựa chọn bài toán do Ban Tổ chức giới thiệu hoặc tự đề xuất vấn đề phù hợp với mục tiêu Cuộc thi.

4. Lĩnh vực đăng ký chỉ phục vụ việc phân loại, tổ chức đánh giá, không phải căn cứ phân bổ giải thưởng.

Điều 5. Hồ sơ, thời hạn đăng ký và phương thức tiếp nhận hồ sơ dự thi

1. Hồ sơ đăng ký dự thi

Hồ sơ được lập bằng tiếng Việt và nộp theo phương thức điện tử, gồm:

- Phiếu đăng ký dự thi theo mẫu của Ban Tổ chức, có xác nhận tư cách thí sinh của cơ sở giáo dục (mẫu 1a, 1b).

- Bản thuyết minh sản phẩm dự thi, làm rõ vấn đề thực tiễn, mục tiêu, tính mới và sáng tạo, nội dung khoa học - công nghệ, giải pháp thực hiện, kết quả hoặc sản phẩm hiện có, khả năng ứng dụng, tác động dự kiến và hướng phát triển (mẫu 2).

- Thông tin tác giả/nhóm tác giả, vai trò và phần đóng góp của từng thành viên; thông tin người hướng dẫn, cố vấn (nếu có).

- Tài liệu minh chứng (nếu có): hình ảnh, video, bản vẽ, dữ liệu thử nghiệm, mô hình, sản phẩm mẫu, tài liệu sở hữu trí tuệ, công bố khoa học hoặc tài liệu có liên quan.

- Cam kết về tính trung thực, quyền sở hữu trí tuệ, bảo mật, an toàn và việc chấp hành Thẻ lệ Cuộc thi; đối với thí sinh chưa đủ 18 tuổi có xác nhận đồng ý của cha, mẹ hoặc người giám hộ.

Tài liệu chuyên môn bằng tiếng nước ngoài (nếu có) phải kèm phần tóm tắt hoặc chú giải bằng tiếng Việt đối với nội dung cần thiết phục vụ việc đánh giá.

Mẫu hồ sơ dự thi và thông tin về Cuộc thi được đăng tải tại trang thông tin của Sở Khoa học và Công nghệ: <https://dost.hanoi.gov.vn>

2. Phương thức tiếp nhận hồ sơ

Cơ sở giáo dục tổ chức lựa chọn, giới thiệu hồ sơ phù hợp với đối tượng, mục tiêu Cuộc thi; xác nhận tư cách thí sinh và cử đầu mối nộp hồ sơ trên hệ thống tiếp nhận điện tử do Ban Tổ chức công bố. Một cơ sở giáo dục có thể giới thiệu nhiều hồ sơ đủ điều kiện; mỗi hồ sơ gắn với 01 sản phẩm và 01 cá nhân hoặc nhóm thí sinh.

Cá nhân, nhóm thí sinh chịu trách nhiệm về nội dung kê khai; cơ sở giáo dục là đầu mối nộp, theo dõi tình trạng hồ sơ và chuyển thông báo của Ban Tổ chức đến thí sinh.

3. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ

Từ ngày 05/10/2026 đến hết ngày 10/10/2026. Thời điểm nộp hồ sơ được ghi nhận trên hệ thống. Địa chỉ truy cập và hướng dẫn nộp hồ sơ được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ trước thời điểm mở tiếp nhận.

Thông tin liên hệ: Bà Nguyễn Thùy Chi, chuyên viên phòng Đổi mới sáng tạo và Sở hữu trí tuệ, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội, điện thoại: 0936788977.

Điều 6. Cơ cấu giải thưởng

1. Tác giả, nhóm tác giả có sản phẩm đạt giải tại Cuộc thi được trao giải với cơ cấu và mức tiền thưởng cụ thể như sau:

- 01 Giải Đặc biệt cho toàn bộ Cuộc thi: trị giá 20.000.000 đồng/giải đối với sản phẩm dự thi theo nhóm/tập thể; 12.000.000 đồng/giải đối với sản phẩm dự thi theo cá nhân.

- Đối với mỗi bảng dự thi:

+ 01 Giải Nhất: trị giá 10.000.000 đồng/giải đối với nhóm/tập thể; 6.000.000 đồng/giải đối với cá nhân;

+ 02 Giải Nhì: trị giá 7.000.000 đồng/giải đối với nhóm/tập thể; 3.000.000 đồng/giải đối với cá nhân;

+ 03 Giải Ba: trị giá 5.000.000 đồng/giải đối với nhóm/tập thể; 2.000.000 đồng/giải đối với cá nhân;

+ 04 Giải Khuyến khích: trị giá 3.000.000 đồng/giải đối với nhóm/tập thể; 1.000.000 đồng/giải đối với cá nhân.

Sản phẩm được trao Giải Đặc biệt không đồng thời nhận giải của bảng dự thi. Không bắt buộc trao đủ số lượng giải theo cơ cấu nêu trên nếu sản phẩm dự thi không đáp ứng tiêu chí, chất lượng theo Thể lệ và Quy chế chấm thi.

2. Ngoài tiền thưởng, cá nhân, nhóm đạt giải được trao giấy chứng nhận và có thể nhận phần thưởng bổ sung, học bổng, thiết bị, dịch vụ hỗ trợ hoặc các quyền lợi hợp pháp khác từ tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đồng hành (nếu có); ưu tiên xét chọn hỗ trợ từ các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của thành phố Hà Nội.

Điều 7. Quy trình xét chọn và các hoạt động của Cuộc thi

1. Vòng đánh giá hồ sơ

1.1. Tiếp nhận, đánh giá và lựa chọn hồ sơ

Thời gian: Dự kiến ngày 05/10/2026 - 20/10/2026.

- Ban Tổ chức thành lập Ban Giám khảo để đánh giá độc lập các hồ sơ dự thi theo bảng tương ứng, lựa chọn hồ sơ vào Vòng chung kết theo Thể lệ và Quy chế chấm thi.

1.2. Kết nối, tư vấn và hỗ trợ hoàn thiện sản phẩm

Thời gian: Dự kiến ngày 21/10/2026 - 15/11/2026.

Các hồ sơ được lựa chọn được kết nối với giảng viên, nhà khoa học, chuyên gia, doanh nghiệp, trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm khởi nghiệp, đơn vị đề xuất bài toán hoặc nguồn lực phù hợp để tư vấn, phân biện và hỗ trợ hoàn thiện sản phẩm.

2. Vòng chung kết

Thời gian: Dự kiến trong tháng 11/2026.

Đại diện tác giả của hồ sơ được lựa chọn từ Vòng đánh giá hồ sơ thuyết trình trước Ban Giám khảo. Mỗi đội có 07 phút trình bày bằng tiếng Việt, 03 phút chiếu video giới thiệu sản phẩm và 10 phút trả lời câu hỏi của Ban Giám khảo.

- Thứ tự thuyết trình: Theo thứ tự ngẫu nhiên.

- Tiêu chí, thang điểm và phương pháp chấm thực hiện theo Điều 8 Thể lệ này và Quy chế chấm thi.

3. Hoạt động hỗ trợ sau Cuộc thi

Ban Tổ chức lựa chọn, phân loại các sản phẩm có tiềm năng để tiếp tục kết nối với hoạt động cố vấn, ươm tạo, thử nghiệm, hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, doanh nghiệp, nhà đầu tư, thị trường và đơn vị có nhu cầu ứng dụng. Việc xem xét kết nối với chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 58/2026/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố và quy định có liên quan được thực hiện khi đối tượng đáp ứng đầy đủ điều kiện, trình tự và thẩm quyền của từng chính sách.

Điều 8. Tiêu chí chấm điểm, thang điểm

Các ý tưởng, dự án khởi nghiệp được chấm theo thang điểm 100 với các tiêu chí và mức điểm tối đa từng tiêu chí, được chia làm 2 vòng, cụ thể như sau:

2. Vòng đánh giá hồ sơ

a) Bảng A:

TT	Tiêu chí và nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm chấm
1	Vấn đề thực tiễn và sự cần thiết: mức độ xác định đúng vấn đề; tính cấp thiết; liên hệ với đời sống, học tập hoặc bài toán của Hà Nội.	15	
2	Tính mới, sáng tạo: ý tưởng, cách tiếp cận, giải pháp hoặc cách kết hợp công nghệ có nét mới; đánh giá phù hợp với bối cảnh sử dụng.	25	
3	Cơ sở khoa học - kỹ thuật và tính khả thi: lập luận, nguyên lý, phương pháp; khả năng thực hiện với nguồn lực và trình độ phù hợp Bảng A.	20	
4	Sản phẩm, mô hình và minh chứng kiểm chứng: mức độ hình thành sản phẩm/mô hình; dữ liệu, thử nghiệm, quan sát, so sánh hoặc minh chứng kết quả.	20	
5	Khả năng ứng dụng và tác động: khả năng áp dụng thực tế; lợi ích dự kiến đối với người dùng, cộng đồng, môi trường hoặc Thành phố.	15	
6	Chất lượng hồ sơ và mức độ làm chủ thể hiện qua hồ sơ: hồ sơ rõ ràng, nhất quán; thể hiện vai trò, phần đóng góp của thí sinh.	5	
	TỔNG ĐIỂM	100	

b) Bảng B:

TT	Tiêu chí và nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm chấm
1	Vấn đề thực tiễn và giá trị cần giải quyết: vấn đề được xác định rõ; có nhu cầu thực tế, người dùng/đối tượng hưởng lợi hoặc bài toán ứng dụng cụ thể.	10	
2	Tính mới, sáng tạo: mức độ khác biệt của giải pháp, công nghệ, mô hình hoặc phương pháp; giá trị mới so với giải pháp đang có.	25	
3	Cơ sở khoa học - công nghệ và tính khả thi: nền tảng kỹ thuật, phương pháp, kiến trúc/thiết kế; tính khả thi về kỹ thuật, dữ liệu, nguồn lực và pháp lý cơ bản.	20	
4	Mức độ hoàn thiện và kiểm chứng: sản phẩm mẫu/MVP/mô hình; thử nghiệm, dữ liệu, phản hồi người dùng hoặc kết quả kiểm chứng.	20	
5	Khả năng ứng dụng, phát triển và tạo tác động: khả năng triển khai, nhân rộng/thương mại hóa khi phù hợp; tác động kinh tế - xã hội, môi trường hoặc giá trị công.	20	
6	Đội ngũ và kế hoạch thực hiện: vai trò thành viên, năng lực thực hiện, kế hoạch bước tiếp theo và mức độ làm chủ sản phẩm.	5	
	TỔNG ĐIỂM	100	

3. Vòng chung kết

a) Bảng A:

TT	Tiêu chí và nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm chấm
1	Tính mới, sáng tạo và giá trị khác biệt: giải pháp có điểm mới rõ, phù hợp bối cảnh; thí sinh giải thích được vì sao cách làm của mình khác biệt.	20	
2	Chất lượng khoa học - kỹ thuật: nguyên lý, phương pháp, thiết kế; tính logic, chính xác, an toàn và mức độ phù hợp với trình độ Bảng A.	20	
3	Sản phẩm, trình diễn và minh chứng kiểm chứng: mức độ hoàn thiện; khả năng vận hành/trình diễn; dữ liệu, thử nghiệm hoặc minh chứng hiệu quả.	20	
4	Khả năng ứng dụng và tác động thực tiễn: khả năng giải quyết vấn đề; lợi ích với người dùng/cộng đồng/Thành phố; tiềm năng tiếp tục hoàn thiện.	20	
5	Mức độ làm chủ của thí sinh: nắm chắc sản phẩm, dữ liệu, phương pháp; xác định được phần việc tự thực hiện và phân hỗ trợ.	10	
6	Thuyết trình và trả lời câu hỏi: trình bày rõ, đúng trọng tâm; trả lời trực tiếp, có căn cứ, thể hiện tư duy phản biện.	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

b) Bảng B:

TT	Tiêu chí và nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm chấm
1	Tính mới, sáng tạo và giá trị khác biệt: điểm mới về công nghệ, giải pháp, phương pháp hoặc mô hình; mức độ khác biệt và lợi thế so với giải pháp thay thế.	20	
2	Chất lượng khoa học - công nghệ và kiến trúc giải pháp: nền tảng kỹ thuật, phương pháp, dữ liệu, thiết kế hệ thống; độ tin cậy, an toàn, khả năng triển khai.	20	
3	Mức độ hoàn thiện và kiểm chứng: sản phẩm mẫu/MVP/sản phẩm; thử nghiệm, dữ liệu, phản hồi người dùng/đối tác; mức độ chứng minh hiệu quả.	20	
4	Khả năng ứng dụng, phát triển và tác động: khả năng triển khai, mở rộng/thương mại hóa khi phù hợp; mô hình vận hành, nguồn lực, tác động kinh tế - xã hội hoặc giá trị công.	20	
5	Đội ngũ và mức độ làm chủ: năng lực thực hiện, phân công, hiểu biết sâu về sản phẩm; tính xác thực của phần đóng góp.	10	
6	Thuyết trình và trả lời câu hỏi: trình bày mạch lạc, thuyết phục; trả lời phản biện có dữ liệu, nhận diện được giới hạn và rủi ro của giải pháp.	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

Trường hợp có từ 02 sản phẩm dự thi trở lên có tổng điểm bằng nhau, ưu tiên sản phẩm có điểm cao hơn theo thứ tự các tiêu chí: (1) tính mới, sáng tạo; (2) khả năng ứng dụng, giải quyết vấn đề thực tiễn; (3) có nhà đầu tư xem xét đầu tư ngay..

Điều 9. Ban Giám khảo

1. Ban Giám khảo do Trưởng Ban Tổ chức Cuộc thi quyết định thành lập, gồm từ 07 đến 09 thành viên là các nhà khoa học, chuyên gia công nghệ, nhà quản lý, chuyên gia đổi mới sáng tạo, đại diện doanh nghiệp và các cá nhân có chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp với lĩnh vực dự thi.

2. Nguyên tắc làm việc của các Ban Giám khảo

a) Kỳ họp của Ban Giám khảo phải có ít nhất 2/3 số thành viên Ban Giám khảo tham dự, trong đó có Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch.

b) Ban Giám khảo đánh giá các sản phẩm, dự án dự thi theo nguyên tắc độc lập, công bằng, dân chủ và khách quan. Những Ý tưởng, dự án đạt giải Cuộc thi phải được Ban Giám khảo chấm đánh giá có điểm trung bình tối thiểu là 50 điểm trên tổng số 100 điểm (không có tiêu chí nào bị điểm “0”) và được ít nhất 2/3 số phiếu chấm điểm của các thành viên Ban Giám khảo chấm, đánh giá đạt từ 50 điểm trở lên.

c) Mỗi thành viên Ban Giám khảo có trách nhiệm nghiên cứu, nhận xét và đánh giá Hồ sơ dự thi bằng phiếu đánh giá, chấm điểm theo quy định của Ban Tổ chức.

3. Nhiệm vụ của Ban Giám khảo

Ban Giám khảo có nhiệm vụ xem xét, đánh giá, chấm điểm đề xuất lựa chọn sản phẩm, dự án đạt giải báo cáo Ban Tổ chức xem xét, quyết định.

4. Chế độ Ban Giám khảo

Chế độ thù lao chi cho các thành viên Ban Giám khảo được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Điều 10. Trách nhiệm của thí sinh và cơ sở giáo dục

1. Thí sinh thực hiện đúng Thẻ lệ, Quy chế chấm thi và các hướng dẫn của Ban Tổ chức; chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của thông tin trong hồ sơ dự thi. Các giải pháp dự thi muốn được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ phải tiến hành đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền trước khi chấm thi và công bố trao giải.

2. Không sử dụng các ý tưởng, dự án đạt giải được công bố công khai tại các Cuộc thi có tính chất tương tự cấp Tỉnh/Bộ, ngành Trung ương để tham gia dự thi; Cam kết tham gia tất cả các hoạt động xuyên suốt cuộc thi.

3. Để rút khỏi cuộc thi người dự thi phải thông báo với Ban Tổ chức Cuộc thi bằng văn bản trước khi hết hạn nộp hồ sơ dự thi.

4. Trong trường hợp việc tranh chấp bản quyền tác giả phát sinh sau khi sản phẩm dự thi đoạt giải, đối tượng dự thi đó phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

5. Mọi chi phí hay các khoản nộp thuế liên quan đến giải thưởng được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, do các cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp đạt giải thưởng chịu trách nhiệm.

Điều 11. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại về kết quả, việc vi phạm quy định, trình tự, thủ tục xét giải trong thời gian 15 ngày kể từ khi Ban tổ chức công bố kết quả. Đơn khiếu nại phải ghi rõ họ, tên, địa chỉ và gửi cho Ban Tổ chức Cuộc thi (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội).

2. Việc giải quyết khiếu nại được thực hiện theo pháp luật khiếu nại và tố cáo và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Lưu ý: Ban Tổ chức cuộc thi được quyền ghi hình, chụp hình, ghi âm ý tưởng/sản phẩm/dự án dự thi và phần thi của tác giả, nhóm tác giả để sử dụng cho phần tin tức, tường thuật, cho các mục đích quảng bá chương trình, các chương trình truyền hình, bao gồm trên website hoặc dưới bất kỳ hình thức nào với yêu cầu không gây nguy hại đến quyền sở hữu trí tuệ.

